

BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP

Đợt xét: Đợt Tháng 06/2025

Môn thi: HD-Lý thuyết tổng hợp - 1220211

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm (L1)	Điểm (L2)	Điểm (L3)	Điểm (L4)	Lớp học	Ghi chú
1	Lê Đức	Anh	20/12/2000	6.70				CĐHD16N08	
2	Lê Phúc	Anh	18/09/2002	4.50				CĐHD16N06	
3	Lê Văn	Bi	28/02/2003	6.20				CĐHD17N05	
4	Nguyễn Thị Như	Bình	23/03/2002	5.00				CĐHD16N08	
5	Lê Huỳnh	Chiêu	04/09/2003	5.80				CĐHD17N05	
6	Huỳnh Văn	Cường	31/05/2002	5.40				CĐHD16N07	
7	Nguyễn Văn Thành	Đô	20/01/2003	6.00				CĐHD17N08	
8	Phạm Văn	Hà	10/01/2002	5.00				CĐHD16N05	
9	Nguyễn Ngọc	Hân	15/09/2003	7.90				CĐHD17N07	
10	Huỳnh Ngọc Thu	Ngân	28/05/2003	6.50				CĐHD17N02	
11	Từ Thị Bích	Ngân	30/08/2003	4.10				CĐHD17N03	
12	Nguyễn Minh	Tiến	09/09/2003	6.00				CĐHD17N08	
13	Huỳnh Thị Huyền	Trân	13/10/2002	4.80				CĐHD16N08	
14	Nguyễn Minh	Trí	01/11/2003	4.80				CĐHD17N05	
15	Hồ Hoài	Tú	21/12/1996	7.10				CĐHD16N03	
16	Lê Nguyên	Khang	16/04/2002	4.70	4.10			CĐHD16N05	
17	Nguyễn Tuấn	Kiệt	06/11/2002	4.50	5.00			CĐHD16N05	
18	Giêng Minh	Lộc	13/07/2002	3.60	3.40	5.10		CĐHD16N15	
19	Hồ Hữu	Phước	08/03/2003	4.80	5.30			CĐHD17N05	
20	Trần Đình	Sang	21/02/2002	3.90	3.90	5.00		CĐHD16N15	
21	Phạm Thanh	Thiện	21/05/2002	4.30	4.00			CĐHD16N05	
22	Nguyễn Lê Nguyệt	Tường	12/07/2003	4.70	6.80			CĐHD18N09	
23	Lê Quỳnh	Văn	11/12/2000	4.80	5.80			CĐHD18N12	
24	Phan Thị Thu	An	25/07/2002	6.40				CĐHD18N02	
25	Phạm Nguyễn Thục	Đoan	05/04/2004	7.50				CĐHD18N02	
26	Hà Xuân	Hương	24/09/2004	4.70				CĐHD18N04	
27	Lê Xuân	Huy	27/06/2004	7.30				CĐHD18N07	
28	Nông Thị Hương	Lan	28/07/2004	5.20				CĐHD18N04	
29	Huỳnh Ngọc	Loan	31/12/2004	5.10				CĐHD18N05	
30	Nguyễn Văn	Muôn	18/12/2004	5.40				CĐHD18N11	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm (L1)	Điểm (L2)	Điểm (L3)	Điểm (L4)	Lớp học	Ghi chú
31	Trần Thị Thanh	Mỹ	25/05/2003	7.10				CĐHD18N01	
32	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	23/03/2003	5.00				CĐHD18N05	
33	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	13/12/2004	4.50				CĐHD18N05	
34	Nguyễn Hoàng Minh	Nghĩa	02/08/2004	5.50				CĐHD18N11	
35	Nguyễn Hồ Công	Nhất	08/09/2004	7.50				CĐHD18N04	
36	Thái Thị Cẩm	Nhung	31/05/2004	4.20				CĐHD18N09	
37	Nguyễn Hồng	Phát	26/06/2004	7.40				CĐHD18N02	
38	Nguyễn Thắng	Quyền	06/09/2004	4.10				CĐHD18N10	
39	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	18/09/2004	6.90				CĐHD18N02	
40	Lê Hồng	Sơn	30/06/2004	7.10				CĐHD18N04	
41	Trần Tấn	Tài	06/11/2004	7.30				CĐHD18N04	
42	Đặng Thị Cẩm	Thạch	29/04/2004	3.90				CĐHD18N03	
43	Trương Quang	Thức	16/07/2004	7.60				CĐHD18N06	
44	Nguyễn Thị Thu	Thủy	12/12/2004	5.40				CĐHD18N12	
45	Phạm Thị Quỳnh	Trâm	12/07/2004	3.00				CĐHD18N09	
46	Trần Trung	Trực	06/09/2004	8.00				CĐHD18N05	
47	Nguyễn Thanh	Tú	09/12/2004	6.90				CĐHD18N06	
48	Nguyễn Cẩm	Vân	26/07/2004	7.70				CĐHD18N12	